

Số: 06/KH-TH&THCS

Yên Thắng, ngày 08 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy buổi 2 năm học 2025 - 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Công 541/2025/SGDĐT-GDTH, ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch năm học của trường TH&THCS Yên Bình;

Căn cứ nhu cầu nguyện vọng của học sinh, giáo viên và điều kiện thực tế nhà trường.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn:

- Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình, trách nhiệm, năng lực chuyên môn vững vàng.

- Nhà trường đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, các điều kiện để tổ chức dạy thêm – học thêm tự nguyện trong nhà trường.

- Phụ huynh và học sinh có nguyện vọng tiếp tục được học ôn tập thi vào lớp 10 – THPT năm học 2026 - 2027 trong nhà trường và một số nội dung phù hợp với học buổi 2 trong nhà trường.

II. Mục tiêu:

- Đảm bảo chỉ tiêu phấn đấu chung theo kế hoạch của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, giáo dục đối với học sinh, củng cố và nâng cao chương trình giáo dục chính khóa.

- Cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản đã được học thông qua chương trình chính khóa đáp ứng yêu cầu theo yêu cầu cần đạt cho học sinh .

- Nâng cao chất lượng học tập cho học sinh từ đó có đủ kiến thức để dự thi vào lớp 10 THPT, thi HSG đạt kết quả cao nhất.

1. Đối với học sinh có kết quả học tập Chưa đạt:

- Giáo viên chủ nhiệm, bộ môn cần quan tâm phân hóa đối tượng, nắm chắc số lượng, trình độ đối tượng này tại lớp mình, môn của mình; từ đó có phương pháp giảng dạy thích hợp. Hướng dẫn, giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có kết quả học tập ở mức chưa đạt (Thực hiện từ học kỳ II năm học 2025-2026)

2. Đối với học sinh có kết quả học tập Tốt:

- Giáo viên giao nhiệm vụ vừa sức, khoa học, hợp lý; đôn đốc và kiểm tra việc tự học của học sinh.

- Giáo viên bộ môn cần động viên, khuyến khích và có phương pháp giảng dạy thích hợp đối với học sinh giỏi ở các lớp, giúp các em đạt kết quả tốt trong học tập.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 để phát huy năng lực học sinh, bồi dưỡng năng khiếu theo sở trường, sở thích của học sinh. Có biện pháp giáo dục phù hợp theo đối tượng học sinh. Ưu tiên bồi dưỡng các bộ môn năng khiếu và bộ môn văn hóa Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Tổ chức các câu lạc bộ trên tinh thần tự nguyện của HS và CMHS để rèn kỹ năng sống và bồi dưỡng các môn TDTT...

3. Đối với học sinh cuối cấp:

- Giáo viên chủ nhiệm, bộ môn cần quan tâm phân hóa đối tượng học sinh.
- Hướng dẫn, giúp đỡ những học sinh phương pháp tự học, phương pháp ôn tập hiệu quả.
- Giáo viên các bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh xây dựng Kế hoạch ôn thi tuyển sinh đảm bảo nội dung của chương trình giáo dục phổ thông 2018, bám sát theo cấu trúc, hình thức tuyển sinh năm học 2025-2026 của Sở GDĐT Ninh Bình.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phân hóa đối tượng học sinh khối lớp 9 để có biện pháp và việc lên lớp phù hợp theo đối tượng học sinh. Đặc biệt những học sinh có nguyện vọng tiếp tục được học ôn tập thi vào lớp 10 – THPT năm học 2026-2027 trong nhà trường.

III. Giải pháp:

- Phát động phụ huynh tự nguyện đăng ký cho con em học ôn tập thi vào lớp 10 - THPT trong nhà trường có đầy đủ chữ ký của học sinh và CMHS.

- Theo nhu cầu và căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký, nhà trường biên chế lớp học và bố trí giáo viên giảng dạy cho hợp lý.

- Tổ chức họp các nhóm chuyên môn để thống nhất nội dung, kế hoạch dạy ôn cho từng bộ môn.

- Lên lịch dạy ôn theo kế hoạch cho từng tuần phù hợp với các công việc chung của nhà trường.

- Yêu cầu giáo viên soạn giáo án chi tiết và đầy đủ được Ban giám hiệu phê duyệt trước khi lên lớp.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc các nội dung theo kế hoạch dạy thêm, học thêm tự nguyện.

IV. Nội dung chi tiết:

- Từ ngày 8/9/2025 tổ chức việc thực hiện kế hoạch dạy thêm, học thêm đối với các khối lớp 6,7,8,9.

1. Đối tượng học thêm

Nội dung bổ trợ chương trình chính khóa

TT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Nội dung	Ghi chú
1				Ôn tập, phụ đạo học sinh <i>chưa đạt</i> của Chương trình GDPT	Thực hiện từ học kì 2
2	9	4	11	Bồi dưỡng học sinh giỏi	
3	9	3	51	Ôn tập để học sinh thi tuyển vào lớp 10	
4	8	3	10	Bồi dưỡng học sinh giỏi	T8:2,V8:3, A8:5
5	7	3	11	Bồi dưỡng học sinh giỏi	T7:2,V7:5, A7:4
6	6	3	17	Bồi dưỡng học sinh giỏi	T6:7,V6:5, A6:5
7	6,7,8,9	1	8	CLB STEM	
8	6,7,8,9	1	27	CLB Âm nhạc	
9	6,7,8,9	1	41	CLB Mỹ thuật	
10	8,9	1	7	CLB Tiếng anh	
11	6,7,8,9	4	198	CLB thể thao (1bóng chuyền,1 bóng bàn, 2 cầu lông)	
Tổng		23	381		

2. Danh sách giáo viên dạy buổi 2

2.1. Nội dung bổ trợ chương trình chính khóa

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ sư phạm	Chuyên ngành	Số điện thoại
1	Trần Thị Phụng	9/9/1977	ĐHSP	Văn	0917233969
2	Trương Thị Ngọc	20/11/1979	ĐHSP	Văn	0946952076
3	Phạm Thị Thanh Hằng	10/10/1997	ĐHSP	Văn	0963677296
4	Hồ Thị Kim Dung	28/01/1986	ĐHSP	Văn	0945567362
5	Vũ Thảo Nhi	17/10/1995	ĐHSP	Anh	0365461026
6	Nguyễn Thị L.Anh	29/02/1976	ĐHSP	Anh	0914754568
7	Nguyễn Đình Khánh	17/10/1979	ĐHSP	MT	0834204668
8	Trần Thị Tung	27/03/1983	ĐHSP	ÂN	0915299616
9	Phạm T. Thu Hường	28/8/1980	ĐHSP	Hóa	0345319719
10	Đặng Thị Thu Hà	07/10/1985	ĐHSP	Sinh	0947071085
11	Trương Thị T.Loan	9/7/1997	ĐHSP	Lý	0965133721
12	Phạm Thị Hải	02/04/1980	ĐHSP	Toán	0382531837
13	Vũ Đức Bốn	13/07/1980	ĐHSP	Toán	0915792333
14	Đinh Thị Thu Vân	01/10/1974	ĐHSP	Toán	0357542999
15	Trần Duy Thành	19/03/1996	ĐHSP	GDTC	0329906822

2.2. Nội dung ngoài chương trình chính khóa: Không

3. Địa điểm

Trường TH&THCS Yên Bình.

4. Thời gian:

* Từ 8/9/2025 đến 31/5/2026

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	9	Ôn tập để học sinh thi tuyển vào lớp 10: Văn, Toán, Anh (KHTN)...	6	30	180	

* Từ 8/9/2025 đến 27/2/2026

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	9	Bồi dưỡng HS giỏi: Anh, Văn, Lý, Địa	8	23	184	
2	6,7,8	BD HSG Văn, Toán, Anh	6	27	162	

* Từ tháng 9/2025 đến tháng 5/2026

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tháng	Tổng số tháng	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	6,7,8,9	TDTT	8	8	64	
2	6,7,8	Câu lạc bộ ÂN, MT, STEM	6	8	48	
3	8,9	CLB Tiếng Anh	2	8	16	

5. Phương án thu chi

5.1. Mức thu: Không thu tiền của học sinh.

5.2. Phương án chi: Theo văn bản hướng dẫn của cấp trên.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Lưu VP, BQLDTHT nhà trường.



THÔNG NHẬT XÂY DỰNG KHGD CÁC MÔN DẠY BUỔI 2

I. ÔN THI TUYỂN SINH VÀO 10.

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	9	Ôn tập để học sinh thi tuyển vào lớp 10 môn Văn	2	30	60	
2	9	Ôn tập để học sinh thi tuyển vào lớp 10 môn Văn	2	30	60	
3	9	Ôn tập để học sinh thi tuyển vào lớp 10 môn Văn	2	30	60	

II. BỒI DƯỠNG HSG CÁC KHỐI

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	9	Bồi dưỡng HS giỏi: Anh	2	23	46	
	9	Môn Văn	2	23	46	
	9	Môn Lý	2	23	46	
	9	Môn Địa	2	19	38	Toán dạy T9
2	6,7,8	BD HSG Văn	2	27	54	
	6,7,8	Toán	2	27	54	
	6,7,8	Anh	2	27	54	

III. KẾ HOẠCH DẠY CÁC CLB

TT	Khối	Dạy các môn/ Hoạt động giáo dục	Số tiết/ tháng	Tổng số tháng	Tổng số tiết	Điều chỉnh
	6,7,8,9	TDTT: CLB CẦU LÔNG 1, 2	4	8	32	
	6,7,8,9	TDTT: BÓNG BÀN	2	8	16	
	6,7,8,9	TDTT: BÓNG	2	8	16	

		CHUYÊN				
	6,7,8,9	Câu lạc bộ AN	2	8	16	
	6,7,8,9	CLB MT	2	8	16	
	6,7,8,9	CLB STEM	2	8	16	
	8,9	TA	2	8	16	

Yêu cầu:

- 1. Các đ/c GV điều chỉnh lại KHGD theo khung trên và nộp về nhà trường trong buổi sáng mai (thứ 5 ngày 30/10).**
- 2. Các đ/c GV dạy các CLB soạn giáo án các tiết lên lớp theo KHGD đã xây dựng và được BGH kí duyệt.**
- 3. SDB buổi 2 các đ/c cập nhật, kí duyệt đầy đủ đến thời điểm hiện tại.**